Cấu trúc bài thi TOEIC

**Cấu trúc bài thi TOEIC**

**Cấu trúc bài thi TOEIC gồm 200 câu hỏi trắc nghiệm**, thực hiện trong hai giờ (120 phút). Bài thi được chia thành hai phần:

+ **Phần nghe hiểu** qua băng cassett gồm 100 câu thi trong 45 phút, chia làm bốn phần nhỏ. Trong đó, phần hình ảnh có 20 câu hỏi, phần câu hỏi-trả lời: 30 câu, phần hội thoại: 30 câu và 20 câu trong phần đoạn thông tin ngắn. Thí sinh nghe các đoạn miêu tả, câu hỏi, hội thoại ngắn, sau đó sẽ trả lời các câu hỏi dựa trên nội dung đã nghe.

+ **Phần Đọc  hiểu** gồm 100 câu hỏi dưới dạng viết được in trong cuốn đề thi. Thí sinh đọc thông tin và trả lời các câu hỏi dựa vào nội dung đã đọc trong cuốn đề thi. Phần đọc hiểu có thời gian thi là 75 phút, với ba phần nhỏ: hoàn thành câu: 40 câu, tìm lỗi trong câu: 20 câu và đọc hiểu: 40 câu. Ngoài thời gian thi chính thức, Thí sinh có thêm 30 phút để hoàn thành các câu hỏi về phần thông tin cá nhân.

Kết quả thi của mỗi thí sinh có ba điểm: điểm nghe hiểu, điểm đọc hiểu và tổng điểm. Mỗi phần đọc hiểu và nghe hiểu có thang điểm từ 5 đến 495 vì vậy tổng điểm sẽ từ 10 đến 990. TOEIC có một tài liệu hướng dẫn là cuốn "Can-Do Guide" do ETS phát hành giới thiệu vị trí công việc đòi hỏi người thực hiện phải đạt được điểm số TOEIC nhất định. Thông qua điểm số TOEIC đạt được của từng người có thể xác định mức độ năng lực sử dụng tiếng Anh của từng cá nhân một cách cụ thể và rõ ràng.

Sau một thời gian nghiên cứu, Viện khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS – Educational Testing Service) đã thiết kế lại bài thi TOEIC. Bài thi TOEIC mới vẫn giống bài thi TOEIC cũ về: thời gian thi, cách thức thi trên giấy và bút chì, mức độ khó của đề thi. Thang điểm của TOEIC mới vẫn giữ nguyên, điểm số của hai bài thi TOEIC cũ và mới hoàn toàn tương đương nhau. Bên dưới là bảng só sánh bài thi TOEIC cũ và mới.

|  |  |
| --- | --- |
| **TOEIC cũ** | **TOEIC mới** |
| **Phần nghe hiểu: 100 câu** | **Phần nghe hiểu: 100 câu** |
| **Hình ảnh:** 20 câu | **Hình ảnh:** 10 câu |
| **Hội thoại ngắn:** 30 câu  (30 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 1 câu hỏi tương ứng) | **Hội thoại:** 30 câu  (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng) |
| **Đoạn thông tin:** 20 câu | **Đoạn thông tin ngắn**: 30 câu  (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng) |
| **Phần đọc hiểu: 100 câu** | **Phần đọc hiểu: 100 câu** |
| **Hoàn thành câu:** 40 câu | **Hoàn thành câu:** 40 câu |
| **Tìm lỗi trong câu**: 20 câu | **Phần hoàn thành đoạn văn:**12 câu |
| **Đọc hiểu:** 40 câu | **Đoạn văn đơn:** 28 câu (7-10 đoạn văn, mỗi đoạn có 2-5 câu hỏi)  **Đoạn văn kép:** 20 câu (4 đoạn kép, mỗi đoạn có 5 câu hỏi). |

Trung tâm Ngoại ngữ Duy Tân